

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng
Khu đô thị mới phía Đông thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỷ lệ 1/500**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 81/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định một số nội dung về quản lý quy hoạch trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 12/TTr-SXD ngày 23/01/2024 kèm theo Báo cáo số 32/BC-SXD ngày 24/01/2024; Công ty TNHH Tân Phát Land tại Tờ trình số 33/TTr-TPL ngày 09/01/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu đô thị mới phía Đông thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỷ lệ 1/500, với các nội dung chính như sau:

1. Lý do điều chỉnh cục bộ quy hoạch

Theo Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết “Khu đô thị mới phía Đông thị

trần Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỷ lệ 1/500” có nội dung phân cấp các tuyến đường trong ranh giới dự án chưa phù hợp với quy hoạch cấp trên (Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Đồi Ngô mở rộng, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đến năm 2035, tỷ lệ 1/5.000), cụ thể như sau:

- Nội dung quy định tại quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu đô thị mới phía Đông thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỷ lệ 1/500:

“6. Giải pháp tổ chức mạng lưới hạ tầng kỹ thuật:

a) Giao thông:

Đường liên khu vực: Mặt cắt (1-1) rộng 36m; trong đó: Lòng đường $2 \times 10,5 = 21m$, dải phân cách 3m, hè đường $2 \times 6 = 12m$.

Đường chính khu vực: Mặt cắt (2-2) rộng 29m; trong đó: Lòng đường $2 \times 7,5 = 15m$, dải phân cách 2m, hè đường $2 \times 6 = 12m$.

Đường khu vực:

+ Mặt cắt (3-3) là 22,5m, trong đó: Lòng đường 12,5m, hè đường $2 \times 5 = 10m$;

+ Mặt cắt (4-4) là 21,5m, trong đó: Lòng đường 12,5m; hè đường $2 \times 4,5 = 9m$;

+ Mặt cắt (5-5) là 22,5m, trong đó: Lòng đường 10,5m, hè đường $2 \times 6,0 = 12m$;

+ Mặt cắt (6-6) là 20,5m, trong đó: Lòng đường 10,5m, hè đường $2 \times 5,0 = 10m$.

Đường phân khu vực:

+ Mặt cắt (7-7) là 16,5m, trong đó: Lòng đường 7,5m, hè đường $2 \times 4,5 = 9m$;

+ Mặt cắt (8-8) là 16m, trong đó: Lòng đường 7m, hè đường $2 \times 4,5 = 9m$;

+ Mặt cắt (9-9) là 13,5m, trong đó: Lòng đường 7m, hè đường $2 + 4,5 = 6,5m$.”

Nội dung quy định tại quyết định số 688/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Đồi Ngô mở rộng, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đến năm 2035, tỷ lệ 1/5.000:

“* Giao thông đối nội:

+ Mặt cắt (1-1) là 36m, trong đó lòng đường rộng $2 \times 10,5m = 21m$, dải phân cách rộng 3m, vỉa hè rộng $2 \times 6m = 12m$; (Tương ứng với các tuyến đường có mặt cắt 1-1 tại quyết định 91/QĐ-UBND ngày 21/01/2019);

+ Mặt cắt (2-2) là 29m, trong đó lòng đường rộng $2 \times 7,5m = 15m$, dải phân cách rộng 2m, vỉa hè rộng $2 \times 6m = 12m$; (Tương ứng với các tuyến đường có mặt

cắt 2-2 tại quyết định 91/QĐ-UBND ngày 21/01/2019);

+ Mặt cắt (3-3) là 27m, trong đó lòng đường rộng 15m, vỉa hè rộng $2 \times 6m = 12m$;

+ Mặt cắt (4-4) là 22,5m: trong đó lòng đường 10,5m, vỉa hè rộng $2 \times 6m = 12m$; (Tương ứng với các tuyến đường có mặt cắt 3-3 tại quyết định 91/QĐ-UBND ngày 21/01/2019);

+ Mặt cắt (5-5) là 33m: trong đó lòng đường rộng 21m, vỉa hè rộng $2 \times 6m = 12m$;

+ Mặt cắt (6-6) là 20,5m: trong đó lòng đường rộng 10,5m, vỉa hè rộng $2 \times 5m = 10m$; (Tương ứng với các tuyến đường có mặt cắt 6-6 tại quyết định 91/QĐ-UBND ngày 21/01/2019);

+ Đường đê sông Lục Nam đoạn từ ngã tư Đồi Ngô đến xã Khám Lạng quy hoạch mặt cắt (7-7) rộng 13,5m, trong đó lòng đường 10,5m, lề đường rộng trung bình $2 \times 1,5m = 3m$.”

Như vậy, việc phân cấp các tuyến đường tại Quy hoạch chi tiết được duyệt chưa thống nhất và chưa phù hợp với quy hoạch chung và chưa phân loại phù hợp các tuyến đường cấp nội bộ còn lại trong ranh giới dự án, nên việc điều chỉnh quy hoạch là cần thiết.

3. Nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch

Điều chỉnh việc phân cấp đường như sau:

- Đường phố cấp khu vực:

+ Mặt cắt (1-1) rộng 36m; trong đó lòng đường $2 \times 10,5m = 21m$, dải phân cách 3m, hè đường $2 \times 6m = 12m$;

+ Mặt cắt (2-2) rộng 29m; trong đó lòng đường $2 \times 7,5m = 15m$, dải phân cách 2m, hè đường $2 \times 6m = 12m$;

+ Mặt cắt (3-3) là 22,5m, trong đó lòng đường 12,5m, hè đường $2 \times 5m = 10m$.

- Đường phố cấp nội bộ:

+ Mặt cắt (4-4) là 21,5m, trong đó lòng đường 12,5m, hè đường $2 \times 4,5m = 9m$;

+ Mặt cắt (5-5) là 22,5m, trong đó lòng đường 10,5m, hè đường $2 \times 6m = 12m$;

+ Mặt cắt (6-6) là 20,5m, trong đó lòng đường 10,5m, hè đường $2 \times 5m = 10m$.

+ Mặt cắt (7-7) là 16,5m, trong đó lòng đường 7,5m, hè đường $2 \times 4,5m = 9m$;

+ Mặt cắt (8-8) là 16m, trong đó lòng đường 7m, hè đường $2 \times 4,5m = 9m$;

+ Mặt cắt (9-9) là 13,5m, trong đó lòng đường 7m, hè đường $2m + 4,5m = 6,5m$.

4. Các nội dung khác: Theo Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của UBND tỉnh.

Điều 2. Sở Xây dựng, Công ty TNHH Tân Phát Land chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, các nội dung thẩm định theo quy định, có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND huyện Lục Nam, Công ty TNHH Tân Phát Land và các đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐ, TH, KTN;
- Lưu: VT; XD.Trung.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ô Pích